**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN HỚN QUẢN**
**TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Bản án số: **18**/2018/HSST
Ngày: 30-01-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà*: Ông Lê Thành Liêm

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Chí Vương

Ông Hoàng Văn Tân

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Hằng- Thư ký Tòa án .

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa****:*

Ông Nguyễn Hữu Hùng- Kiểm sát viên .

Ngày 30/01/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xét xử vụ án hình sự thụ lý số 05/2017/HSST ngày 21/11/2017 đối với bị cáo:

*Lê Đình H*, sinh ngày 22/10/1991 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ 5, ấp S, xã B, huyện H, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Lê Đình G (đã chết) và bà Trương Thị N, sinh năm 1953; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Mộng Diễm K, sinh năm 1991 (đã ly hôn); Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- B**ị hại**: Anh Trần Văn T, sinh năm 1979 (có mặt).

Nơi cư trú: Tổ 5, ấp S, xã B, huyện H, tỉnh Bình Phước.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bực tức về việc trước đó bị cáo bị anh T chửi vì không phụ giúp làm vườn cho nhà anh T nên khoảng 20 giờ ngày 08/4/2017 sau khi đi nhậu tại nhà anh Trần Tấn T1 về Lê Đình H đã xuống bếp nhà mình lấy 01 con dao và một mình đi bộ đến

nhà anh T. Khi đi đến cổng, H đứng ở ngoài cổng gọi anh T thì con gái của anh T nghe thấy nên gọi anh T ra gặp H. Khi anh T ra mở cổng, H đã dùng con dao mang theo chém anh T 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, anh T liền xoay người và đưa tay lên đỡ thì bị H chém trúng tay phải, H tiếp tục chém nhưng anh T né được nên dao sượt qua đùi anh T, anh T ngã xuống mương thoát nước và bỏ chạy. Sau đó Lê Đình H đi đến đập S ném con dao xuống đập, còn anh T được người nhà đưa đi điều trị thương tích tại Bệnh viện chấn thương chỉnh hình thành phố Hồ Chí Minh.

Theo kết luận giám định số 131/2017/TgT ngày 13/6/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Phước kết luận: Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra của bị hại Trần Văn T là 23%.

Bản cáo trạng số 51/CTr-VKS ngày 20/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Lê Đình H về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự,

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Đình H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1, 2 của Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 và khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân tối cao về việc áp dụng bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41 của Quốc hội:

Xử phạt bị cáo Lê Đình H mức án 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án:

Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về có điều kiện chăm sóc cho con bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Do bực tức về việc trước đó bị cáo bị anh T chửi vì không phụ giúp làm vườn cho nhà anh T nên khoảng 20 giờ ngày 08/4/2017 sau khi uống rượu tại nhà anh Trần Tấn T1 xong, bị cáo Lê Đình H đi về nhà lấy 01 con dao đến nhà anh T hỏi lý do vì sao trước đó vài ngày T chửi H. Khi đến nhà của anh T, H gọi anh T ra và có hỏi: *" Sao hôm trước chửi con không ra gì"* anh T có chửi thề và nói: "tao có chửi gì mày đâu". Liền lúc đó H đã dùng dao chém anh T trúng vào tay và xước nhẹ phần đùi. Sau khi sự việc xảy ra, anh T được người nhà đưa đi bệnh viện điều trị đến ngày 13/4/2017 xuất viện.

Lời khai của bị cáo và người bị hại tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với các chứng cứ và tài liệu do Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu thập có đầy đủ cơ sở khách quan để xác định bị cáo Lê Đình H là người trực tiếp gây ra thương tích cho anh Trần Văn T.

Theo kết luận giám định số 131/2017/TgT ngày 13/6/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Phước kết luận: Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra của bị hại Trần Văn T là 23%.

Nguyên nhân dẫn đến việc Lê Đình H gây thương tích cho anh T xuất phát từ lý do trước đó, H có nhận lời sẽ làm giúp cho anh T nhưng do đến ngày hẹn vì lý do riêng H không đi làm cho anh T như lời hẹn nên anh T có lời lẽ xúc phạm đến H.

Tối ngày 08/4/2017 sau khi nhậu xong nhớ lại chuyện bị anh T chửi nên H đã về nhà lấy dao (là hung khí nguy hiểm) đến nhà anh T chém anh T gây thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 23%, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội: "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố bị cáo Lê Đình H về tội : "Cố ý gây thương tích" là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức được rằng sử dụng con dao gây thương tích cho người khác là hành vi vi phạm pháp

luật. Chỉ với mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống giữa hai bên và khi gặp anh  T chỉ qua một vài câu đối đáp không để cho anh T giải thích rõ, H đã dùng dao chém anh T. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có ý định trước và đã chuẩn bị công cụ phạm tội với mục đích là gây thương tích cho người khác và hậu quả đã xảy ra. Chính vì cách ứng xử không đúng của bị cáo nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình, Hội đồng xét xử cần thiết áp dụng một hành phạt nghiêm tương xứng với tính chất và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo mới phạm tội lần đầu; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần chi phí điều trị cho người bị hại, đồng thời tại phiên tòa dù hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn nhưng bị cáo tự nguyện chấp nhận toàn bộ các yêu cầu bồi thường của người bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Ngoài ra tại phiên tòa, người bị hại cũng thừa nhận trước đó đã có lời lẽ xúc phạm đến bị cáo nên trường hợp này được xác định nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội có một phần lỗi của người bị hại. Do đó, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm là có phần nghiêm khắc, Hội đồng xét xử cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa đổi lỗi lầm của bản thân.

[3] Về vật chứng vụ án:

01 con dao là hung khí bị cáo Lê Đình H sử dụng gây thương tích cho anh T, tuy nhiên sau khi gây án, H đã vứt con dao xuống đập S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại đã nhận số tiền 15.500.000đ do bị cáo H bồi thường chi phí điều trị vết thương. Tại phiên tòa, anh T yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho anh Tùng số tiền 46.577.000đ, bị cáo chấp nhận toàn bộ yêu cầu của anh T nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người bị hại.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh**:** Tuyên bố bị cáo Lê Đình H phạm: "Tội cố ý gây thương tích".

[2]Về hình phạt:

Áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 và khoản 2 điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Lê Đình H 02 (hai) năm tù. Thời gian tính tù từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự:

Bị cáo Lê Đình H tiếp tục bồi thường cho người bị hại Trần Văn Tùng số tiền 46.577.000đ ( Bốn mươi sáu triệu, năm trăm bảy mươi bảy ngàn đồng).

*Tính từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành, hàng tháng còn phải chịu một khoản tiền lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định trên số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.*

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Lê Đình H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 2.328.850đ án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*** :
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Bị cáo và đương sự;
- Bộ phận HSNV CA Hớn Quản;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***(Đã ký)***

**Lê Thành Liêm**